

Số: ..503...../BC.HDQT

An Giang, ngày 12 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2017)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN NƯỚC AN GIANG (tên viết tắt POWACO)

- Địa chỉ trụ sở: số 821 Trần Hưng Đạo, tổ 13, khóm Bình Thới 1, phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: 02963.856100 ; Fax: 02963.857800

- Email: ctydn_ag@yahoo.com.vn; Website: www.diennuocag.com.vn

- Vốn điều lệ: 486.600.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi sáu tỷ, sáu trăm triệu đồng đồng);

- Mã chứng khoán: DNA

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017:

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	NQ-HDQT	24/5/2017	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

T T	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Lương Văn Bạ	Chủ tịch Hội đồng quản trị	10/10	100%	
2	Trần Thanh Hoàng	Thành viên	10/10	100%	
3	Lê Thành Bửu	Thành viên	10/10	100%	
4	Lâm Thành Quang	Thành viên	10/10	100%	
5	Trần Nhất Trí	Thành viên	10/10	100%	
6	Lê Việt Anh	Thành viên	10/10	100%	
7	Nguyễn Tuấn Huy	Thành viên	10/10	100%	

2. Đánh giá kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2017:

Trong năm qua, Người đại diện vốn Nhà nước tại Công ty đã cùng HDQT, Ban Tổng giám đốc công ty, Ban kiểm soát, Kế Toán trưởng, các Lãnh đạo phòng, ban Văn phòng công ty và các Xí nghiệp trực thuộc luôn đoàn kết, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương, xây dựng chiến lược, sách lược, đề ra nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp, kịp thời, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động Công ty và đã nỗ lực, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty cổ phần Điện Nước An Giang đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch mà nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã đề ra. Được thể hiện trong các lĩnh vực:

- Doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách đều đạt vượt chỉ tiêu nghị quyết.
 - Công tác phát triển khách hàng điện, nước; Sản lượng điện bán; Tỷ lệ thắt thoát điện nước đều thực hiện đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch, tăng cao so với cùng kỳ năm 2016.
 - Thực hiện dự án nhà máy xử lý nước thải thành phố Long Xuyên, đảm bảo dự án triển khai thi công đúng tiến độ đề ra.
 - Tiếp tục phát triển và quản lý tốt mạng lưới điện nông thôn trong toàn tỉnh, phát triển khách hàng điện đến cuối năm 2017 đạt 409.414 hộ khách hàng, đảm bảo hệ thống điện đạt yêu cầu kỹ thuật, vận hành an toàn liên tục.
 - Phát triển và quản lý vận hành các hệ thống cấp nước trong toàn tỉnh, phát triển khách hàng nước đến cuối năm 2017 đạt 437.706 hộ khách hàng, đảm bảo nguồn nước cấp cho các hộ dân đạt tiêu chuẩn nước sinh hoạt và đảm bảo đầy đủ, an toàn và liên tục.
 - Đổi ứng cung ngan sách tinh thực hiện hoàn thành các chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch nông thôn; chương trình cung cấp nước sạch cho: các vùng hạn hán, vùng bị xâm nhập mặn và cụm, tuyển dân cư vượt lũ; chương trình điện nước cho nông thôn mới.
 - Tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội, diễn ơn đáp nghĩa, xã hội từ thiện, quỹ vĩ người nghèo,
 - Đảm bảo đời sống thu nhập của trên 1.350 cán bộ công nhân viên chức toàn đơn vị, đảm bảo thu nhập năm sau luôn cao hơn năm trước.
 - Phấn đấu tỷ lệ chia cổ tức bình quân hàng năm đạt: 15%.
 - Thực hiện tốt việc nộp ngân sách Nhà nước.
- HDQT làm việc theo chế độ tập thể, dân chủ và thường xuyên họp định kỳ. HDQT của Công ty luôn hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. HDQT đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017, bám sát định hướng, chiến lược và tình hình thực tế để đưa ra các quyết sách, quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất của Công ty. Một số công việc chính như:
- Quyết định đường lối, chính sách hoạt động của Công ty;
 - Cung cấp và sắp xếp lại bộ máy tổ chức trong Công ty cho phù hợp với mô hình phát triển bền vững và lâu dài của Công ty;
 - Đôn đốc cải cách quy trình quản lý, vận hành để giảm hao hụt và tôn thất mang lại hiệu quả cho sản xuất - kinh doanh của Công ty;
 - Xử lý nợ phải thu khó đòi hàng năm.

- Quyết định hạn mức tín dụng hàng năm để hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa,...

- Quyết định thực hiện dự án Khu dịch vụ thương mại kết hợp văn hóa Du lịch Châu Đốc.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, đặc biệt là các đơn vị tại cơ sở phải thường xuyên quan tâm công tác chăm sóc cho khách hàng, luôn mang lại những tiện ích tối ưu cho khách hàng. Trong năm, đã thành lập và đưa vào hoạt động đường dây nóng của Văn phòng công ty nhằm mục đích tăng cường vai trò giám sát hoạt động tại cơ sở và tạo kênh tiếp nhận thông tin của Công ty từ khách hàng sử dụng điện nước.

Các nội dung, quyết định trong cuộc họp HĐQT đều được các thành viên bàn bạc, tranh luận, phân tích rõ ràng, cụ thể và kết luận ý kiến đóng góp đều đạt sự thống nhất cao.

HĐQT đều tổ chức các phiên họp định kỳ hàng tháng để cùng Ban lãnh đạo Công ty xem xét đánh giá về kết quả sản xuất - kinh doanh, nhận định các thuận lợi khó khăn để đưa ra các biện pháp giải pháp kịp thời và hợp lý cho các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và với thẩm quyền của mình. HĐQT đã phê chuẩn và giao cho Ban tổng giám đốc công ty thực hiện. Hoạt động đánh giá của HĐQT với Ban Tổng giám đốc công ty được tập trung vào các nội dung:

3.1. Giám sát về tổ chức bộ máy:

Đây là nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động giám sát của HĐQT với Ban Tổng giám đốc công ty, liên quan trực tiếp đến bộ máy tổ chức, hoạt động điều hành cũng như hiệu quả sản xuất - kinh doanh của Công ty. Với đặc thù ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty, theo đề nghị của Ban Tổng giám đốc công ty, HĐQT phê duyệt hệ thống tổ chức của Công ty, phân công trách nhiệm cho Tổng Giám đốc Công ty, các Phó Tổng Giám đốc Công ty, Trưởng, Phó các phòng ban Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc các Xí nghiệp, trên cơ sở phát huy cao nhất năng lực, trí tuệ và trách nhiệm của các cá nhân lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, tăng cường sự phối hợp và hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ của mình.

3.2. Giám sát về sản xuất - kinh doanh:

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả sản xuất - kinh doanh hàng tháng, quý của Công ty, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, đồng thời cập nhật những khó khăn phát sinh trong hoạt động điều hành của Công ty, những khó khăn phát sinh do yếu tố khách quan để kịp thời có những điều chỉnh cho phù hợp.

Hội đồng quản trị, đặc biệt là Chủ tịch HĐQT luôn trực tiếp chỉ đạo sát sao đến từng bộ phận và Xí nghiệp. Từ đó kịp thời, giải quyết những khó khăn phát sinh trong hoạt động của Công ty.

Kết quả giám sát cho thấy Ban Tổng giám đốc công ty đã triển khai thực hiện quyết liệt các hoạt động sản xuất - kinh doanh và các biện pháp đối phó với tình hình khó khăn được áp dụng kịp thời, đúng lúc và đã phát huy hiệu quả trong sản

xuất - kinh doanh. Các chỉ tiêu sản xuất - kinh doanh đạt được của các năm điều đã vượt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra.

3.3. Các hoạt động giám sát khác:

- Giám sát về triển khai thực hiện điều hành: Chủ tịch HDQT, Tổng Giám đốc đã triển khai các công việc cho hệ thống các Phòng ban, Xí nghiệp, tổ chức các cuộc họp kịp thời với các bộ phận liên quan để giải quyết các phát sinh thuộc thẩm quyền, cũng như kịp thời xin ý kiến chỉ đạo của HDQT với những nội dung lớn trong hoạt động của Công ty.

- Thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước, trả lương người lao động; kịp thời, đúng chế độ.

- Thực hiện việc đoàn kết trong toàn Công ty: Không có các mâu thuẫn trong toàn Công ty.

Trong những năm qua, HDQT thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình một cách cẩn trọng theo đúng Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật, mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông. Qua giám sát, HDQT đánh giá Ban lãnh đạo công ty đã điều hành sản xuất - kinh doanh của Công ty với rất nhiều cố gắng và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Trong quá trình điều hành Ban lãnh đạo công ty đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty.

4. Các quyết định, nghị quyết của HDQT năm 2017:

T T	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	43/NQ-HDQT	09/01/2017	Đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam
2	97/NQ-HDQT	09/01/2017	Đăng ký giao dịch cổ phiếu của Cty CP Điện Nước An Giang trên thị trường UPCOM
3	135A/NQ-HDQT	18/02/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 02
4	241A/NQ-HDQT	15/03/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 03
5	380A/NQ-HDQT	10/04/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 04
6	716A/NQ-HDQT	09/05/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 05
7	754A/NQ-HDQT	13/06/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 06
8	812A/NQ-HDQT	20/07/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 07
9	1100A/NQ-HDQT	16/08/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 08
10	1124A/NQ-HDQT	09/09/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 09
11	1453A/NQ-HDQT	21/09/2017	V/v Họp HDQT thường niên lần 10

5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

6. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: HDQT không lập các tiểu ban thuộc HDQT.

III. Ban Kiểm soát:

1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Đặng Chánh Nghĩa	Trưởng Ban kiểm soát	4/4	100%
2	Lê Phúc Nhuận	Thành viên BKS	4/4	100%
3	Nguyễn Thị Ngọc Châu	Thành viên BKS	4/4	100%

2. Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):

Trong năm 2017, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp HDQT của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HDQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2017. Cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, Ban tổng giám đốc trong năm 2017;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, Ban Tổng giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD năm 2017 đối với HDQT và Ban Tổng giám đốc.
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính.

* Kết quả đánh giá:

- Nhìn chung hoạt động của HDQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm 2017 được tiến hành một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Đối với cổ đông của Công ty trong thời gian qua Ban Kiểm soát chưa nhận được yêu cầu kiểm tra từ phía cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HDQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, nhờ đó nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh, tham gia ý kiến trong công tác lãnh đạo điều hành hoạt động của Công ty nhằm mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 do Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua.

- Phối hợp trực tiếp với bộ phận tài chính kế toán trong việc rà soát các quy định pháp lý phục vụ cho việc ghi chép, lập các báo cáo tài chính một cách thận trọng và tuân thủ các quy định hiện hành.

- Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp nghiêm túc, cung cấp hồ sơ đầy đủ kịp thời của các bộ phận quản lý có liên quan.

IV. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

1.1. Ông Lương Văn Ba

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/11/1969
- CMND: 350860163; Ngày cấp: 09/6/2014; Nơi cấp: Công an tỉnh An Giang

- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ: 28.526.145 cổ phần, chiếm tỷ lệ 58,62% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 21.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 28.504.645 cổ phần, chiếm tỷ lệ 58,58% vốn điều lệ
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 85.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,17% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Vợ: Trần Thị Thanh Tuyền, sở hữu cá nhân : 98.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,20% vốn điều lệ.
 - + Chị ruột : Lương Thị Kim Hiên , sở hữu cá nhân : 8.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.
 - + Em ruột : Lương Thị Cẩm Bình , sở hữu cá nhân : 3.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.
 - + Em rể: Lê Thành Út, sở hữu cá nhân : 2.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,004% vốn điều lệ.
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.2. Ông Trần Thanh Hoàng

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 13/02/1950
- CMND: 350002786; Ngày cấp: 21/09/2010; Nơi cấp: CA An Giang.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT (không điều hành)
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 103.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,21% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 103.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,21% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 24.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,05% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Con ruột : Trần Thị Thanh Phương ,cổ phần sở hữu cá nhân: 24.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,05% vốn điều lệ.
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.3. Ông Lâm Thành Quang

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/10/1953
- CMND: 350002852; Ngày cấp: 21/12/2005; Nơi cấp: CA An Giang
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT (không điều hành)

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Cổ phần sở hữu cá nhân: 4.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.4. Ông Lê Thành Bửu

- Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 26/02/1960
 - CMND: 350009449; Ngày cấp: 19/09/2008; Nơi cấp: CA An Giang.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Cty CP Điện Nước An Giang
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
 - Số cổ phần nắm giữ: 6.591.295 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,55% vốn điều lệ.
- Trong đó:
- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 13.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 6.577.995 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,52% vốn điều lệ
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 22.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,046% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Vợ: Bùi Thị Nguyệt, cổ phần sở hữu cá nhân: 22.800 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,046% vốn điều lệ.
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.5. Ông Trần Nhất Trí

- Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 22/12/1970
 - CMND: 352026491; Ngày cấp: 2/11/2006; Nơi cấp: CA. An Giang
 - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Cty, kiêm Giám đốc XN Cấp nước TP Long Xuyên
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
 - Số cổ phần nắm giữ: 4.396.930 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,04% vốn điều lệ.
- Trong đó:
- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 11.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 4.385.330 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,01% vốn điều lệ
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 1.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0026% vốn điều lệ. Trong đó:
 - + Vợ: Nguyễn Ngọc Bích, cổ phần sở hữu cá nhân: 1.200 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0026% vốn điều lệ.
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.6. Ông Lê Việt Anh

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/5/1972
- CMND: 351012816; Ngày cấp: 17/06/1999; Nơi cấp: C.A. An Giang
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Cty CP Điện Nước An Giang
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
 - Số cổ phần nắm giữ: 4.499.730 cổ phần, chiếm tỷ lệ 9,25% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 114.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,24...% vốn điều lệ.
 - + Cổ phần đại diện sở hữu: 4.385.330 cổ phần, chiếm tỷ lệ ..9,01...% vốn điều lệ
 - Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.7. Ông Nguyễn Tuấn Huy

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/01/1972
- CMND: 350974918; Ngày cấp: 11/10/2007; Nơi cấp: Công an tỉnh An Giang

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 257D/13 Trần Hưng Đạo, khóm Bình Khánh 3, phường Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, kiêm Giám đốc Xí nghiệp Điện Nước huyện Thoại Sơn

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ: 6.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ. Trong đó:

- + Cổ phần sở hữu cá nhân: 6.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.
- + Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 3.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ. Trong đó:

- + Vợ: Huỳnh Thị Trúc Chi, cổ phần sở hữu cá nhân: 3.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

1.8. Ông Trương Văn Nghiệm

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 01/05/1971
- CMND: 352240364; Ngày cấp: 13/11/2009; Nơi cấp: C.A. An Giang
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không

- Số cổ phần nắm giữ: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.
Trong đó:

+ Cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01% vốn điều lệ.
+ Cổ phần đại diện sở hữu: 00 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ: 2000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,004% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Vợ : Lê Ngọc Thuận, số cổ phần nắm giữ : 2.000 cp, chiếm tỉ lệ : 0,004 % vốn điều lệ

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

T T	Tên người thực hiện giao dịch	Tên cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm (mua bán, chuyển đổi, thường....)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Thị Thanh Tuyền	Lương Văn Bạ	70.800	0,15%	98.800	0,2%	Mua bán
2	Bùi Thị Nguyệt	Lê Thành Bưu	12.400	0,03%	22.800	0,05%	Mua bán
3	Trương Văn Nghiêm	Trương Văn Nghiêm	4.600	0,01%	5.000	0,01%	Mua bán

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (nếu có): Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các TV HDQT;
- Các TV BTGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, HDQT.



Lương Văn Bạ